

# Chuyến Hải Hành Tới Đảo Hodaraku

*\*Trần Hồng Văn phóng tác.*

*Theo huyền thoại thì đảo Hodaraku là nơi cư ngụ của Phật Quan Âm. Câu chuyện thần thoại trên lan truyền mạnh mẽ vào thế kỷ thứ chín tại Nhật Bản và người ta tin rằng nếu ai rong thuyền tới chóp cùng cực phía Nam nước Nhật, tức thuộc địa hạt tỉnh Kumano, thì sẽ được sóng gió đưa tới hòn đảo này và được Phật Quan Âm cho sống một cuộc đời thần tiên trường cửu tại đây. Trải qua nhiều trăm năm, rất nhiều người đã làm nhiều cuộc hành hương nhưng không một ai trở lại, cho mãi tới thế kỷ thứ 16, những chuyến hải hành này mới giảm bớt dần.*

**K**onkobo là sư trụ trì chùa Hodaraku, chùa này nằm ngay cạnh bãi biển tỉnh Kumano thuộc hòn đảo Hamanomiya. Khi mùa xuân vào triều đại Eiroku thứ tám vừa chớm tới, sư suy nghĩ nhiều tới các vị thánh trước kia bởi vì ngay trong năm nay chính sư sẽ thực hiện cuộc hành hương tới đảo Hodaraku như vậy. Trước kia sư cũng nghĩ tới các vị này, đó là các vị thánh, các vị sư tiền nhiệm đã ra đi, nhưng cho đến bây giờ thì những suy nghĩ về các vị này có phần thay đổi. Những suy nghĩ trước kia không liên quan trực tiếp tới chính bản thân của sư và câu hỏi nên hay không nên thực hiện chuyến đi cũng chưa đặt ra.

Thánh Seishin, vị sư tiền nhiệm chủ trì chùa Hodaraku, lên thuyền vào năm thứ ba triều đại Eiroku khi ngài được sáu mươi một tuổi. Vị tiền nhiệm của sư Seishin là thánh Nichiyo lên thuyền vào tháng thứ mười một năm thứ mười bốn triều đại Temmon cũng ở số tuổi sáu mươi một. Trước ngài Nichiyo là thánh Shokei cũng được sáu mươi một tuổi khi bước chân lên thuyền vào tháng thứ mười một vào triều đại Temmon năm thứ mười. Dù không có một luật lệ nào quy định, do ngẫu nhiên khi bước vào tháng thứ mười một ở tuổi sáu mươi một, cả ba vị trụ trì tiền nhiệm chùa Hodaraku đều lên thuyền ra đi.

Chùa Hodaraku được gọi như vậy do lòng tin của dân chúng về câu chuyện thần thoại về hòn đảo Hodaraku. Đã trải qua nhiều thế hệ, người ta nói xa tít ngoài biển Nam Hải về hướng Nam của ngôi chùa này là mảnh đất Phật Bà Quan Âm trú ngụ; vì vậy trong suốt cuộc đời, người ta phải thờ phượng cũng như cầu xin ngài để khi chết sẽ được về sống trên mảnh đất thần tiên này. Nhiều người đã tới mỏm đất tận cùng phía Nam vùng Kumano để rong thuyền đi tới miền đất hứa. Dù cho dân hành hương khởi đi từ hòn

đảo Hamanomiya và chùa làm lễ tiễn đưa, không có luật lệ nào bắt buộc các sư phải đi cả. Tuy vậy trong căn bản, sự hiện hữu của chùa dựa vào lòng tin cho nên các sư của chùa thường là trong số những người này. Cũng vì vậy số sư lên thuyền ra đi rồi trở thành thánh mà chùa ghi nhận được là mười vị, số tuổi thay đổi từ mười tám tới tám mươi. Gần đây nhất có sự trùng hợp kỳ lạ là ba vị trụ trì kế tục nhau đều có số tuổi sáu mươi một, do đó đã gây ra một tiền lệ là vị sư trụ trì tại chùa Hodaraku khi tới tuổi sáu mươi một thì nên lên thuyền. Điều này cũng chẳng lạ lùng gì nếu coi lại lịch sử của chùa và hiện nay sư Konkobo cũng đã sáu mươi một tuổi nên không tránh khỏi việc đối diện với thực tế là đã tới lúc phải ra đi. Trước kia sư không chú ý nhiều tới dư luận dân chúng cho lắm hoặc giả sư cũng không hiểu được sức mạnh của dư luận vì sư vào chùa tu từ khi còn nhỏ nên biết rất ít việc ngoài đời. Sư chỉ nghĩ là một ngày nào đó vị trụ trì chùa Hodaraku sẽ tới phiên và sẽ thực hiện điều đó một cách tự nhiên. Sư tự hào là một người tu hành suốt đời phụng sự Phật nên cũng sẽ vui mừng được thực hiện chuyến hành hương này. Sư còn nhớ tới ngày huy hoàng mà vị thầy của cả hai vị sư tiền nhiệm, tức là thánh Shokei, bước chân xuống thuyền và từ lâu sư cũng mong được như vậy. Tuy vậy thánh Shokei ở tuổi sáu mươi một đã đạt tới niềm tin cao độ, sư tự nghĩ với tư chất đàn độn như mình thì chắc phải mất một thời gian vô giới hạn mới đạt tới trình độ như thầy, dù cho thừa còn trẻ sư không phải là một người nổi bật gì nhưng tính tình tự nhiên và đơn giản được mọi người yêu mến, cho tới tuổi trung niên sư được mọi người kính trọng, từ các sư trong chùa cho tới dân chúng trên đảo.

Giờ đây khi mới bước vào năm thứ tám triều đại Eiroku, sư Konkobo đã gặp nhiều phiền nhiễu. Ngay ngày đầu năm khi du khách bước chân vào chùa, họ đã hỏi ngày nào trong tháng mười một sư sẽ khởi hành hoặc là ngày nào tiện lợi trong năm để họ có thể làm lễ cầu nguyện cho sư. Rõ ràng là không có đường nào khác. Trước kia thì họ không dám dấn động tới việc này, giờ đây thì họ đã nói thẳng ra rồi. Mới đầu sư cố gắng sửa lại ý nghĩ sai lầm đó, sư muốn nói cho mọi người hiểu rằng chuyến hành hương nên hoãn lại vô hạn định cho tới khi sư sẵn sàng, nếu không thì chẳng mang lại kết quả nào cả. Nhưng khi mùa xuân tới thì sư không còn hy vọng nói với mọi người nữa. Nếu chỉ có một hay hai người thôi thì sư có thể giảng cho họ hiểu, nhưng chẳng phải là mười hay hai mươi người nữa mà là hàng nghìn, hàng chục nghìn người, ai cũng tin vào cuộc hành hương này. Khi đi ra phố, biết bao nhiêu tặng phẩm được ném xuống chân vị thánh sắp tới đất Phật, hàng đàn người ăn xin nối đuôi theo sau nhật tiền cúng. Người ta cũng mang tro của thân nhân tới chùa để xin sư đem theo. Mọi việc tiến hành thật mau chóng, như thể sư phải ra đi dù cho có muốn hay không và mọi người hầu như không chấp nhận việc sư nói ra là hiện nay sư chưa có ý định cho cuộc hành hương. Nếu nói ra như vậy có thể sẽ có cuộc biểu tình phản đối hay xô sát nào đó, và mặc dù sư có thể không tiếp xúc với mọi người nhưng không thể chịu đựng được ý nghĩ là hành động này có thể là ô danh tới lòng tin nơi Phật Quan Âm. Sư là một nhà tu hành nên không có cách nào chối bỏ Phật, ngay cả cái chết cũng không xóa được tội lỗi này.

Ngày tuyên bố chính thức về chuyến hành hương được tổ chức vào chính ngọ ngày xuân phân thuộc tháng thứ ba và được cử hành tại đền thờ chính trong tỉnh Kumano theo đúng nghi thức cổ truyền. Sư đã từng tham dự cuộc lễ như thế bảy năm trước khi trở thành chú tiểu nên hơn ai hết biết rất rõ về nghi thức này. Chú tiểu mười

bảy tuổi tên là Seigen ngồi bên cạnh ghi chép đầy đủ từng lời nói của sư. Vào tuổi hai mươi bảy, sư cũng đã ngồi bên cạnh thánh Yushin và cũng giống như Seigen bảy giờ, sư cũng ghi chép những lời của ngài trước cuộc hành lễ như vậy. Rồi vài chục năm tới cũng đến lượt Seigen sẽ chấm dứt cuộc đời bằng cuộc hải hành, nhưng ý nghĩ này không làm sư đau đớn mà chính là khi sư nhìn thấy thân xác mình qua chiếu đầu xanh được cạo nhẵn thín của chú tiểu trẻ tuổi này.

Người ta không biết rõ đích thực khi nào bắt đầu tục lệ làm cuộc hành hương tới đảo Hōdaraku, nhưng theo như tài liệu lưu trữ mà sư Konkobo đọc được thì chuyến hải hành đầu tiên được ghi lại là thánh Keiryū, khởi hành từ bãi biển Kumano vào ngày thứ ba tháng thứ mười một năm thứ mười một triều đại Jogan, việc này xảy ra vào sáu trăm năm trước. Chuyến hải hành thứ nhì của thánh Shinyū vào năm mười năm sau đó tức là vào năm thứ mười chín triều đại Engi. Tài liệu có ghi lại là Shinyū tới từ một tỉnh trong đất liền của nước Nhật, với mong ước được thực hiện chuyến hành hương nên ông đã xin tu tại chùa Hōdaraku vài năm trước khi ra khơi. Hai trăm năm sau, thánh Kōgen thực hiện chuyến thứ ba vào tháng đầu tiên của năm thứ nhất triều đại Tenjō. Rồi ba trăm năm sau, thánh Yūson làm chuyến thứ tư vào tháng thứ mười một vào năm thứ ba triều đại Kakitsu. Vài chục năm sau, vào tháng thứ mười một triều Meiji năm thứ bảy, thánh Joyū ra đi. Cuộc hải hành này xảy ra bảy năm trước khi sư Konkobo chào đời. Thánh Joyū được ca tụng là một vị sư uyên bác và được dân chúng coi như một vị thánh sống trước khi tới chùa Hōdaraku. Ba mươi ba năm sau tới phiên thánh Yushin, một vị sư đức cao trọng mà sư Konkobo biết rõ. Sư này còn được gọi là thánh Ashida hay "thánh đi đôi guốc cao gót" vì thói quen của người.

Hiện nay thì chùa nổi tiếng vì những cuộc hành hương tới đảo Hōdaraku và mọi người đều có một ý nghĩ là từ xưa đến nay, bất cứ vị sư nào tới chùa này tu hành, làm chủ tế các buổi lễ cho các chuyến ra khơi đều sẽ lần lượt tới phiên để đi tới vùng đất hứa. Theo sự biết của sư Konkobo thì điều này không đúng. Ngoài các chuyến ra khơi mới nhất của các vị sư trụ trì và bốn vị khác đã ghi trong sổ sách hiện còn lưu trữ trong chùa, chỉ có hai hay ba chuyến khác phát xuất từ chùa, trước là do một *Samurai* tên là Shimokabe Yūkihide vào triều đại Boei năm thứ 2 (năm 1234) và chuyến khác do một thầy tu tên là Fusafuyū vào triều đại Bumei năm thứ 7 (năm 1476). Tài liệu này cũng được ghi trong sổ sách các chùa khác.

**M**ặc dù mọi người nói rất nhiều về những chuyến hành hương tới đảo Hōdaraku nhưng chỉ có một số rất ít hiểu rõ ràng việc này. Một người bình thường không thể ra khơi như một vị tu sĩ trong chùa và trong số các sư, chỉ có những vị thật đặc biệt, có thể là một trong số một ngàn hay mười ngàn vị mới trở thành thánh được. Hàng trăm năm mới có được một vị sư công đức tu hành thâm sâu, với lòng tin tuyệt đối về vùng đất thần tiên này. Nhưng từ nhiên vài chục năm gần đây, số người ra khơi lại tăng vọt lên. Trong suốt cuộc đời của sư Konkobo, bảy vị đã ra đi. Vị đầu tiên là thánh Ashida và vị cuối cùng là thánh Seishin mới ra đi cách đây năm năm. Không ai trên thế gian này, nhất là tại chùa, lại có thể ngăn cản một người với lòng tin về Phật Quan Âm muốn đi hành hương bằng cách này cả. Bao nhiêu kinh kệ được thuyết giảng về đời sống tạm bợ ở

cõi trần tục này, chỉ có đời sống vĩnh cửu ở cõi thần tiên nơi Phật cư ngụ mới đáng kể mà thôi.

Mới năm trước đây, trước khi tin đồn về chuyến hải hành được loan đi, sư Konkobo không có một chút thắc mắc gì về các cuộc hành hương cả. Dĩ nhiên cái chết là hậu quả không thể nào tránh được khi chiếc thuyền rời khỏi bờ biển Kumano với một chiếc đèn dầu và chút ít thực phẩm chỉ đủ dùng trong vài ngày trong khoang thuyền bịt kín. Ngay khi thể xác đã hoàn toàn bất động, con thuyền gỗ này được luồng sóng biển kéo thật nhanh về hướng Nam và vị thánh này sẽ được sống cuộc đời mới vĩnh cửu để thờ phượng Phật Quan Âm. Việc ra khơi chỉ là giai đoạn chuyển tiếp giữa cuộc sống trần tục và đời sống sau mà thôi. Sư Konkobo đã nhìn thấy sự bình thản và trầm tĩnh trên nét mặt các vị đi trước, lòng tin tưởng tuyệt đối này đã phản ảnh tâm hồn họ. Không một dấu hiệu nào tỏ ra hối tiếc hay sợ hãi với cái chết mà chỉ là những tia vui mừng mong đợi một cuộc đời mới. Gương mặt các vị này đều mang một nét chung là bình thản, những người đến tham dự buổi tiễn đưa ngoài việc tỏ mò đều đơm nét sùng kính.

Nhưng sau buổi tuyên bố chính thức loan ra, sư Konkobo lại thấy những nét mặt trong quá khứ nay biến đổi hẳn. Chúng hiện ra ngay trước mắt sư bất cứ lúc nào, khi ăn uống, lúc tụng niệm và ngay cả trong giấc ngủ. Khoảng thời gian giữa mùa Xuân và mùa Hè, sư không hề bước chân ra khỏi chùa. Ngoài kia, biết bao người mong sư xuất hiện. Người ta dâng cho sư biết bao lễ vật, tiền bạc cùng lòng kính trọng. Người ta tôn sùng sư như một vị Phật sống, người ta tin tưởng giao phó cho sư những vật quý giá để sư mang theo tới vùng đất thần tiên cũng như mời sư tới nhà để vuốt mắt kẻ chết. Sư cảm thấy không còn cách nào hơn là chuẩn bị chuyến hải hành cho chính mình trong ba hay bốn tháng nữa thôi.

Từ trước sư chẳng chuẩn bị tinh thần gì cả, nhưng bây giờ thì sư tụng kinh ngày đêm. Bất cứ lúc nào một chú tiểu nhìn vào trong phòng cũng chỉ thấy chiếc lưng gầy guộc của vị sư khảm kính cùng tiếng tụng niệm đều đều vang ra. Thỉnh thoảng tiếng kinh ngưng lại và đôi mắt sư chăm chú vào một điểm nào đó trong phòng. Nếu chú tiểu có nói gì với sư, sư chỉ nhìn lại một cách khó nhọc mà chẳng nói gì. Mỗi lần như vậy, chú lại thì thào nói lại với mấy chú khác: "Người ta nói là khi thánh ra tới biển sâu thì biến thành con cá *yorori*, nhưng bây giờ tôi thấy thánh đã biến thành cá *yorori* rồi đấy". Theo như câu chuyện thần thoại tại đây thì linh hồn thánh sẽ biến thành một loài cá gọi là *yorori*, cá này chỉ thấy sống ở giữa hai mỏm đất trên bờ biển Kumono là Mikinomisaki và Shionomisaki mà thôi. Người ta cũng chẳng dám ăn loài cá này, nếu bắt được thì vội thả xuống biển ngay. Thân hình sư Konkobo lại cao, gầy nên được chú tiểu cho là giống thân con cá và nhất là đôi mắt, nhỏ, lạnh và lại như vô thần thì chú lại chắc chắn hơn nữa về nhận xét của mình. Khi tụng kinh sư thường nhắm mắt lại nhưng khi nhìn vào khoảng không, đôi mắt lại mở lớn, lúc này sư lại giống con cá nhất. Đây là lúc sư nghĩ về những vị thánh đã ra khơi trước kia. Vài lần trong một ngày, con mắt cá lại thay đổi thành mắt người. Sư cảm thấy mọi việc sẽ ở trạng thái bình thường nếu cứ tiếp tục tụng niệm, nhưng rồi tới khi chấm dứt đôi mắt lại rơi vào khoảng trống rỗng và sư lại bị ám ảnh khi nghĩ tới các thánh. Đời sống của sư hiện nay là một đản vật hằng ngày do sự nghĩ ngợi mung lung.

Vào lúc hai mươi bảy tuổi sư chứng kiến chuyến hải hành đầu tiên trong đời. Đó là chuyến hành hương của thánh Yushin vào triều đại Kyoroku thứ tư, khi đó thánh

Yushin được bốn mươi ba và sư Konkobo mới chuyển từ chùa Tanabe trong một làng là nơi chôn rau cắt rốn tới chùa Hodaraku được nửa năm. Thánh Yushin có thói quen mang một đôi guốc mộc thật cao và mọi người cho là thánh có tính lập dị. Thánh tuyên bố quyết định đi hành hương làm mọi người sửng sốt và đứng ba tháng sau thánh xuống thuyền. Ba mươi ba năm sau chuyến đi của thánh Joyu là một thời gian dài đủ để mọi người bị kích động với biến cố này. Trong ngày khởi hành, bãi biển chật ních những người cầu nguyện, ngoài những người đến từ các quận huyện kế bên còn có nhiều người đến từ đảo Ise và Tsu nữa.

Sư Yushin cũng đến chùa này từ cùng một làng và một chùa như sư Konkobo. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi trước ngày khởi hành, sư nói chuyện với Konkobo rất thường và thân mật. Ngài nói là thường trông thấy đảo Hodaraku và nhất là những ngày đẹp trời thì hòn đảo hiện lên thật rõ, nó nổi lên tại chân trời rất xa nơi đây, đó là nơi đợi chờ những người đang hiến thân xác cùng linh hồn và chỉ cậy nhờ vào Đức Phật. Sư Yushin cũng cho hay là nếu Konkobo có trọn niềm tin thì cũng có thể nhìn thấy hòn đảo này. Khi Konkobo hỏi chi tiết hơn về hòn đảo này, sư Yushin nói đó là một hòn đảo thật lớn, thật hùng vĩ, có những núi đá thật nhọn, chung quanh đảo bao bọc bởi những đợt sóng lớn náo động không lúc nào dứt và hiện ở đây thánh còn nghe được những tiếng náo động ồn ào này; tuy vậy đi sâu vào phía trong của đảo là một giải đất rộng lớn rất yên lặng và rất đẹp. Hoa cỏ nơi đây quanh năm không tàn úa, lúc nào cũng đậm chồi nảy lộc, những dòng suối phun ra từ lòng đất không lúc nào vơi. Có những con chim đuôi dài và đỏ sẫm. Đàn ông, đàn bà nơi đây không bao giờ già, lúc nào cũng tươi vui trong công việc thờ phượng Đức Phật.

Vào ngày khởi hành, sau lễ bế mạc, sư Yushin khoan thai bước xuống thuyền trong khi trên bờ đông nghịt người ngồi cầu nguyện. Sư nói với Konkobo đang đi theo sát bên là hôm nay sư có thể nhìn rõ ràng thấy rặng núi trên đảo Hodaraku và ngài cũng hy vọng một ngày nào đó Konkobo cũng tới đảo Hodaraku với ngài. Nói xong ngài cười nhẹ, đôi mắt hàng ngày nghiêm nghị nhưng hôm nay chiếu tỏa ra những tia sáng long lanh xanh dịu. Khi nhìn thấy khuôn mặt rạng rỡ đó, Konkobo cảm thấy ấm lòng.

Khi thuyền của thánh được kéo ra khỏi hải phận đảo Tsunakiri khoảng chín dặm bằng những thuyền khác chật ních những người đi đưa tiễn thì được thả lỏng và từ đó được dòng nước cuốn đi. Những người đi theo thuật lại là thuyền được đưa xuôi về hướng Nam với một tốc độ khủng khiếp bằng những luồng sóng đen cao ngất. Người ta đoán chắc là thần lực của Đức Phật Quan Âm đã đưa thuyền về vùng đảo thần tiên, sau đó sư được gọi là thánh Yushin hay thánh Ashida. Từ đó chẳng một ai dám nói một lời không tốt về ngài, ngay cả những sư trong chùa trước kia thường than về tính tình quái dị của ngài. Tất cả khi nhắc tới thánh đều tỏ một lòng tôn kính và ngưỡng mộ.

Bây giờ, ba mươi bốn năm sau, sư Konkobo lại sắp sửa ra đi theo như lời mời của thánh Yushin. Mỗi khi nghĩ tới thánh Yushin, sư lại hình dung thấy đôi mắt sáng long lanh phát ra những tia xanh dịu. Sư tin là khi lên thuyền, thánh đã nhìn thấy hòn đảo thần tiên đang bồng bênh tại chân trời xa xôi nào đó và đôi mắt đó chẳng phải là đôi mắt của người bình thường. Những tia sáng xanh kia phát ra chứng tỏ là ngài đã nhìn thấy cõi tiên, ngài đã đi hành hương và sự ra đi của ngài không liên quan gì đến sự chết cả.

Mười năm sau đó thì thánh Shokei tuyên bố ra đi. Khi lời tuyên bố này loan ra thì chẳng một ai cho là lạ lùng cả dù cho trong suốt quãng thời gian trước đó, thánh chẳng bao giờ đề cập tới việc này, có thể đó là cá tính ít nói của người. Trên đảo ai cũng ngưỡng mộ thánh, một người nhỏ nhắn, tia mắt thật hiền từ, nét mặt khắc khổ nên trông già trước tuổi. Sư Konkobo cảm thấy buồn vì nghĩ là từ nay không còn nghe được những lời nói dịu dàng cùng những lời giảng thâm thúy nữa. Sự mất mát cha mẹ cũng không làm cho sư xúc động bằng sự ra đi của thánh Shokei như vậy.

Một lần sư Konkobo vào phòng thầy mình, thánh Shokei nói là chết dưới biển xanh như vậy thật hạnh phúc. "Chết?", Konkobo hỏi lại vì từ trước tới giờ không bao giờ sư cho là cuộc hải hành như vậy lại liên quan tới sự chết. Ai cũng phải chết, nhưng hãy nghĩ tới cuộc sống vĩnh cửu nơi miền đất thần tiên. "Dĩ nhiên là thầy sẽ chết, thầy sẽ chìm xuống tận đáy biển và sẽ làm bạn với cá tôm." Thánh Shokei cười lớn và hình như cảm thấy thích thú với câu nói này. Không một dấu hiệu nào chứng tỏ người bần khổ lo lắng, ngay cả lúc bước chân xuống thuyền ra khơi, thái độ của thánh cũng chẳng mấy may khác lạ. Phần lớn các thánh khi bước chân xuống thuyền thì khoang thuyền được đóng đinh bịt kín lại, nhưng thánh Shokei yêu cầu không làm như vậy, ngài ngồi thẳng người nơi đuôi thuyền rồi dơ tay chào từ biệt mọi người, nét mặt không đổi trong khi mọi người ngồi trên bãi biển đọc kinh và khóc tiễn đưa, chẳng chừa một ai, từ đàn bà tới đàn ông, ông già tới bầy trẻ con.

Thánh Shokei không tin là các luồng sóng biển sẽ đưa người tới đảo Hodaraku mà cho là thân xác sẽ chìm xuống biển sâu. Nhưng nghĩ như vậy mà tại sao vẫn cứ ra đi? Chỉ có câu trả lời duy nhất, đó là một hành động phi thường để chứng tỏ lòng tin nơi Phật Quan Âm. Trong khoảng mười năm sau chuyến đi này, tỉnh Kumano bị thiên tai triền miên. Tháng thứ nhất vào năm thứ bảy, đảo bị một trận động đất dữ dội, vào tháng tám là nạn đất trùi, cả ngôi chùa to lớn Hongu Shrine bị phá hủy toàn bộ. Tới tháng tám vào năm thứ chín, một trận bão khủng khiếp tiếp theo nước biển dâng cao phá hủy nhiều làng mạc, đâu cũng thấy xác người chết. Ngay trong năm thánh Shokei ra đi cũng có trận lụt lớn. Ngoài những thiên tai, tỉnh Kumano cũng bị ảnh hưởng của những trận nội chiến trong nước Nhật, những tàn khốc do hành động bạo tàn của chiến tranh cũng ảnh hưởng lớn tới địa phương này. Những toán cướp reo hò trong đêm tối, đâu đâu cũng nghe tới việc cướp của giết người. Tôn giáo như không còn hiện diện trên mặt đất. Thánh Shokei rất đau lòng vì chuyện này nên quyết định ra đi để thức tỉnh lòng người.

Việc làm của thánh Shokei thật cao cả nhưng trường hợp của sư Konkobo thì lại khác, sư không muốn kết liễu đời mình dưới đáy biển. Hành hương trên biển để tìm đến hòn đảo tiên là một điều rất có ý nghĩa cho những vị thánh đã đạt tới trình độ tu hành cao siêu, dù cho việc có tới đảo Hodaraku được hay không, nhưng riêng với sư Konkobo thì khác. Sư thấy là việc ra đi này chỉ là tìm đến cái chết, thân xác sẽ từ từ chìm xuống đáy biển ... sư nghĩ là không thể chết theo cách này được.

Bốn năm sau thánh Shokei tới lượt sư Nichiyo ra đi. Sư thay thế thánh Shokei trụ trì chùa Hodaraku, nhưng không giống như vị tiền nhiệm, Nichiyo rất khó tính và cũng trong suốt bốn năm đó Konkobo không lúc nào được thoải mái. Mọi người trong chùa

đều sợ hãi cho nên chẳng phải chỉ một mình sư Konkobo mà tất cả mọi người cảm thấy như trút được gánh nặng khi nghe lời tuyên bố ra đi của sư Nichiyo.

Sư Nichiyo là người quý trọng đời sống, thường lo lắng cuống quýt khi bị cảm mạo. Vào năm ra đi, sư bị chứng hen nặng, mặc dù thầy thuốc chăm sóc tận tình nhưng bệnh vẫn không thuyên giảm. Rồi sư nghĩ ở tuổi sáu mươi mốt, thay vì chết vì bệnh tật hay tự nhiên, nếu làm chuyến hành hương đi tới đảo Hodaraku thì tốt hơn. Vào mùa thu, sư bắt đầu nói với mọi người về chuyện những nhà sư trở về từ hòn đảo thần tiên này. Một chuyện kể vào triều đại Koji, một nhà sư tu tại một chùa nào đó đã từ đảo Tosa xuống thuyền để tới đảo Hodaraku. Sau khi sống trên đảo một thời gian, bao nhiêu bệnh tật đều lành hết rồi sư trở về lại Nhật Bản. Chuyện khác là một người từ vùng Bunmei ra đi, tới hòn đảo tiên rồi cũng trở về an toàn. Những câu chuyện trên tuy hoang đường, không có một chứng cứ nào nhưng rõ ràng có ảnh hưởng tới sư rất nhiều. Ngay sau khi tuyên bố về cuộc ra đi và được phong thánh, sư hoàn toàn thay đổi và trở thành một người khác. Tính tình hòa nhã khiêm tốn hẳn, ngày càng trở nên trầm lặng và mọi người đều nhận thấy là sư không còn quan tâm tới câu hỏi về sự sống hay chết nữa.

Một ngày trước chuyến khởi hành, sư Nichiyo xuống bãi biển coi chiếc thuyền sẽ đưa sư đi có Konkobo theo sát bên. Khi nhìn thấy chiếc thuyền, sắc mặt sư hơi sạm lại một chút, sau đó sư hỏi thuyền của thánh Shokei có nhỏ như vậy không. Konkobo trả lời là thuyền của thánh Shokei còn nhỏ hơn chiếc này. Tới giờ ra đi thánh Nichiyo bước lên tấm ván dẫn xuống thuyền, một chân sư bước hụt, một chân đặt trên tấm ván còn chân kia để dưới nước một lúc lâu, thánh không nói gì nhưng nét mặt đã chứng tỏ cho mọi người thấy là thánh bị mất tinh thần, Konkobo chưa bao giờ thấy một gương mặt tuyệt vọng như vậy. Cuối cùng thánh lấy lại bình tĩnh và trèo vào khoang thuyền. Theo như lời kể lại của những người đưa tiễn tới đảo Tsunakiri, thánh không nói một lời nào với họ cả. Dù cho hai mươi năm đã trôi qua, nét mặt của thánh Nichiyo khi bước chân lên thuyền vẫn hiện lên rõ ràng trong trí của sư và có phải điều lo lắng của Konkobo bây giờ cũng giống như nét mặt của thánh Nichiyo hồi đó chăng?

**T**hánh Bonkei xuống thuyền ở tuổi bốn mươi hai. Giống như thánh Yushin, thánh thường nói tới việc nhìn thấy đảo Hodaraku. Thánh là một người vạm vỡ to lớn, trông giống như một nông dân với cử chỉ mạnh bạo, thô kệch và nhỏ hơn sư Konkobo mười tuổi. Khi thánh Bonkei tuyên bố về chuyến ra đi, sư có một cảm nghĩ hơi lạ là thương hại. Thánh Bonkei nói nhiều về lòng tin, sư mong đợi và việc nhìn thấy hòn đảo như lời mời gọi vậy. Thánh nói là chưa muốn chết nhưng do lời mời gọi của hòn đảo, thánh sẽ tới đó một cách an toàn và sẽ sống vĩnh cửu ở nơi thần tiên này. Thánh không hài lòng về phản ứng của các sư trong chùa, chỉ có thánh Seishin, sư trụ trì chùa kể vị thánh Nichiyo, ôn tồn nói sự mong ước của thánh có lẽ đúng mà thôi.

Năm năm trước đây thánh Seishin được sáu mươi mốt tuổi thì cũng nói gót các thánh khác ra đi. Theo như sự nhận xét của sư Konkobo thì chuyến đi này khác hẳn với những chuyến đi trước. Thánh Seishin là một người cô độc, không có họ hàng thân thích. Trong thời gian trụ trì, có nhiều điều khiến thánh không hài lòng và lúc nào cũng nghĩ là có người có ý hại người. Dần dần thánh trở nên không thích gần gũi những người chung quanh và không thiết tha gì với cuộc sống. Sư Konkobo cùng một lứa tuổi

nên dễ thông cảm, thánh Seishin lớn tuổi hơn lại bi quan nên ngày càng trở nên cô độc và chẳng có gì giúp cho tình trạng này khá hơn cả. Thánh đi tu từ thừa còn nhỏ suốt đời sống trong chùa, từ đáy lòng thánh khao khát được chết nên chuyến hành hương này chính là muốn lấy được lòng ngưỡng mộ của mọi người. Chỉ một mình sư Konkobo hiểu rõ được tâm trạng của thánh mà thôi.

Gần tới ngày ra đi, thánh Seishin tuyên bố là không cần tới thuyền. Thánh mong muốn bước xuống lòng đại dương với chiếc chuông nhỏ cầm nơi tay. Tuy vậy các sư trong chùa phản đối và cuộc hành hương cũng được tổ chức giống như chuyến đi của thánh Shokei, nhưng thánh lại nói là không cần đến thực phẩm, dầu đốt cũng như đèn vì thánh nói muốn tới vùng đất thần tiên thì phải đến nhanh. Điều thánh mong là có một chiếc buồm gắn vào chiếc cột cho chắc chắn và những lời tụng niệm "Nam Mô A Di Đà Phật" của những người tiễn đưa để mong được sự trợ lực của chư Phật mười phương, thế là đủ. Nhưng con người của thánh khi ngồi trong thuyền lại không giống như một nhà sư và mặc dù trên tay có cầm chuỗi tràng hạt, sư không lần hạt cũng như không niệm Phật như các vị thánh khác. Khi rời khỏi đảo Tsunakiri để tiến ra biển, thánh nói những lời như từ nay được giải thoát khỏi đám người trên trần gian đã làm phiền muộn người, lúc đó gương mặt của thánh hoàn toàn bình an.

**Ngày tháng giữa mùa hè và mùa thu qua thật nhanh.** Mỗi ngày sư Konkobo thường hỏi chú tiểu Seigen hôm nay là ngày nào rồi. Khi chú trả lời, sư thường kinh ngạc mà nói thời gian đi nhanh quá. Mỗi ngày sư vẫn mãi mê với kinh kệ.

Những ngày trong mùa thu lại qua nhanh với tốc độ không tưởng tượng được. Sáng và chiều như tới cùng một lúc. Sư có cảm tưởng là chưa chuẩn bị xong tinh thần cho chuyến đi. Những khuôn mặt các vị thánh vẫn như hiện rõ ngay trước mặt, tất cả vẫn quen thuộc và thân ái nhưng không hoàn toàn không liên hệ gì tới việc hành hương tới đảo Hodaraku cả. Khi nghĩ tới nét mặt của thánh Ashida và Bonkei, hai vị thường nói là nhìn thấy hòn đảo thần tiên, rõ ràng đó không phải là những khuôn mặt của người bình thường. Khi nghĩ tới chuyến đi của thánh Seishin thì rõ ràng là chẳng dính líu gì tới lòng tin, tới Phật Quan Âm hay hòn đảo Hodaraku mà đó chỉ là biểu hiện hành động của một người chán đời, bi quan. Dưới con mắt của thánh Seishin thì chẳng có hòn đảo thần tiên nào cả mà chỉ có những ngọn sóng bạc đầu của biển đen mà thôi. Đây cũng là trường hợp của thánh Shokei, người thường nói là cuộc đời sẽ chấm dứt dưới lòng biển sâu, không có một chút tin tưởng nào về việc sẽ tới đảo Hodaraku cũng như sống vĩnh cửu tại hòn đảo thần tiên này. Tuy vậy dưới con mắt của thánh Nichiyo thì lại khác, lúc nào cũng tin tưởng tuyệt đối là Phật Quan Âm sẽ đưa tay diu dắt người.

Sư Konkobo chẳng muốn nghĩ tới những khuôn mặt của các thánh nữa. Tất cả như đều mang vẻ đáng thương và khi nghĩ có thể bộ mặt chính của sư lại là một trong những khuôn mặt này làm cho sư buồn. Điều chắc chắn là sư phải có một khuôn mặt khác trong ngày ra đi, khác hẳn với những khuôn mặt các thánh trước kia, nhưng sư chưa biết sẽ phải như thế nào để diễn tả lòng tin tưởng mạnh mẽ của một vị sư trong ngày hành hương cả.

Rồi tháng mười cũng tới và chỉ còn non một tháng nữa là tới ngày khởi hành, bây giờ sư lại nghĩ khác về các khuôn mặt của các thánh. Sư lại cảm thấy vui sướng được giống một trong các vị đó. Sư nóng lòng mong đợi hòn đảo Hondaraku, sư khao khát

có cái nhìn của các thánh Yushi và Bonkei với những tia sáng xanh lạ lùng mà người bình thường không bao giờ có được. Sự mong muốn có nét mặt của thánh Seishin thật thoải mái khi được xa lánh mọi người. Sự mong muốn có sự thay đổi của thánh Nichiyo khi một chân bước hụt xuống nước, nhưng lại chẳng hy vọng gì đạt tới được nét mặt hoàn toàn bình thản của thánh Shokei cả.

Giờ đây từng đợt sóng người tới thăm nhưng sự không có thú vị hay hơi sức nào tiếp họ. Mọi buổi sáng sư ngồi tại chính điện trước tượng Phật Quan Âm nghìn tay. Khách tới tiễn biệt từng đoàn này đến đoàn khác, nhưng sư không nói với họ nửa lời, tất cả cùng hài lòng với sự im lặng này, họ cho là không lạ lùng vì đây là cách chào từ biệt tốt nhất. Nếu có người nào nói trực tiếp với sư, sư chỉ hướng chiếc tai điếc lên, miệng đọc câu kinh hay hướng về góc tối cuối phòng, đôi mắt nhìn nhưng chẳng thấy gì, giống như đôi mắt con cá *yorori* vậy.

Sau ngày đầu của tháng thứ mười một, sư Konkobo mất hết cả ý niệm về thời gian. Buổi sáng thức dậy, sư thường hỏi chú tiểu Seigen: "Hôm nay chưa phải là ngày ra đi phải không?". Khi được nghe trả lời là chưa, nét mặt sư bình tĩnh trở lại rồi nhìn ra vườn. Sư thấy màu xanh của lá cây và nghe từng đợt sóng đánh vào bãi biển Hamanomiya. Đã từ lâu, mắt và tai bịt kín và đây là lần đầu tiên sư chú ý đến cây cối và nghe tiếng sóng nước.

Rồi tới một buổi sáng mùa thu trời trong xanh, như thường lệ sư hỏi chú tiểu Seigen: "Hôm nay chưa phải là ngày ra đi phải không?" Nhưng lần này chú trả lời: "Hôm nay đúng là ngày thày ra đi. Thày sẽ rời chùa vào đầu giờ thân". Sư Konkobo đứng bật dậy nhưng lại ngồi xuống. Sức lực trong người sư như biến mất khỏi cơ thể, sư không thể làm một cử động nào, dù là đơn giản nhất. Một nhà sư hiện ra trước cửa báo cho biết là người trong hội Nachinotaki đã tới để điều hành buổi lễ. Một sư khác cũng tới báo là sư trụ trì chùa trên đảo bên cạnh đã tới. Với sự giúp đỡ của vài sư khác, sư Konkobo thay đổi bộ lễ phục rồi được dẫn ra chính điện. Mọi việc diễn tiến có lớp có lang, không một chi tiết nào thừa hoặc thiếu, y hệt như nghi thức đã diễn ra mà sư được chứng kiến khi mới bước chân vào ngôi chùa này. Khi vừa tới ngôi chính điện, sư đứng sững nhìn những tượng Phật, các sư khác phải hướng dẫn làm các thủ tục cần thiết. Sư bắt đầu tụng kinh trong khi khói nhang tràn ngập gian phòng. Ngoại trừ vài vị sư ngồi bên trong, các sư khác đứng chặt cả vườn ngoài, tiếng kinh đọc theo làm vang cả một góc trời.

Tới trưa, sư rời chính điện đi vào phòng trong uống trà với vài sư khác. Một túi vải chứa một trăm lẻ tám viên sỏi, mỗi viên tượng trưng cho một bộ kinh, những cuộn hình, tượng Phật cùng hành trang cá nhân của sư được mang xuống thuyền. Qua khung cửa sổ, sư nhìn thấy tất cả, dù không tỏ một cảm xúc nào lộ ra bên ngoài nhưng sư cũng cảm thấy hơi khó chịu. Trước giờ đã định, sư rời chùa, những tia nắng gay gắt bất thường một chiều cuối thu làm sư lóa mắt. Từ chùa tới bãi biển đông đặc người, sư Konkobo cùng một số sư khác đi qua đám đông phải mất một lúc lâu mới tới bãi biển được.

Cảm giác của sư bây giờ giống như thánh Nichiyo mấy chục năm trước. Chiếc thuyền này hình như nhỏ nhất so với những thuyền trước kia và sư tự hỏi thăm không hiểu tại sao người ta lại làm nó nhỏ như vậy. Ba chiếc thuyền đi theo tiễn đưa đậu dọc

bên thì lớn hơn nhiều. Sư được đưa lên thuyền ngay và nóc thuyền được đóng chặt lại bằng miếng ván rộng, tiếng búa trên đầu làm sư tức giận. Trong khoang thuyền tối om, sư tự hỏi tại sao lại có nghi thức kỳ lạ như vậy? Một lúc sau, cánh cửa bên hông được mở ra, một chú tiểu yêu cầu sư đi ra để chào mọi người. Sư bước phía ngoài và đứng bên mé thuyền, tay vẫy chào mọi người lần cuối. Tiếng tụng kinh vang rền bãi biển, đồng thời một trận mưa rào tiền được ném xuống thuyền, xuống bãi biển. Sư bước vào khoang thuyền, phải chờ một lúc để người ta dựng chiếc cột và căng chiếc buồm lên. Tất cả như quá chậm chạp và lạc lõng.

Khoảng nửa giờ sau sư thấy chiếc thuyền di chuyển. Thuyền được trượt trên cát sỏi rồi lướt êm trên nước. Sư muốn nhìn ra bên ngoài nhưng không thể đẩy cánh cửa ra được nữa, ngay cả một khe hở nhỏ cũng không có. Nhưng nghe tiếng chèo, sư nghĩ là mình không cô độc. Người ta sẽ kéo thuyền của sư tới đảo Tsunakiri, từ đó mới thả cho sóng gió mang sư đi. Hòa lẫn trong tiếng sóng biển có tiếng chuông và sư chăm chú nghe kỹ thì hình như còn có cả tiếng kinh vang lại nữa, đôi khi tiếng nhạc thật mạnh mẽ và sống động tương tự như trong một ngày hội, rồi tất cả như mờ nhạt dần.

Khi tới hải phận đảo Tsunakiri, sư thấy một khe hở nhỏ bên thuyền. Sư dán mắt nhìn qua kẽ hở này, bên ngoài biển đen trải rộng ra mãi không thấy đâu là bến bờ, những cơn sóng khổng lồ thi nhau tới tấp chụp xuống. Một giọng nói của người lái từ trên nóc thuyền thỉnh thoảng vọng xuống: "Xin từ biệt thánh Konkobo". Sư không hiểu tại sao họ lại nói lời từ biệt sớm vậy. Người ta kể lại là trong lần ra đi trước, thánh ở trên đảo Tsunakiri một đêm cùng với những người đi đưa rồi sáng sớm hôm sau họ mới kéo thuyền của thánh ra khơi mà.

- Như vậy tôi không sống một đêm trên đảo à?

- Thời tiết có vẻ tệ, bão sắp tới nơi người ta sợ không trở về đảo kịp nên bảo là thánh không cần ngủ đêm ở đây và dây thừng phải cắt ngay từ bây giờ.

Sư Konkobo quát lên giận dữ nhưng chẳng ai trả lời. Tên chèo chắc đã nhảy ra khỏi thuyền rồi. Giờ đây chiếc thuyền bị nhồi dứ dội. Sư nhìn ra ngoài qua kẽ hở lần nữa, mặc dù chỉ mới khoảng thời gian ngắn mà biển như đen hơn trước, tất cả chỉ còn là những cơn sóng bạc đầu. Cuối cùng thì sư hoàn toàn cô độc rồi sư quỵ ngã xuống giữa khoang thuyền. Cơn mệt mỏi làm sư ngủ thiếp. Khi tỉnh dậy, sư không biết mình đã ngủ được bao lâu, chỉ biết là bây giờ mình đang nằm trong một vùng tối đen, chiếc thuyền nhào lên bả xuống kéo theo thân hình gầy còm nửa tỉnh nửa mê. Sư nghe rõ tiếng gõ kọt kệt phía trên và phía dưới. Đứng thẳng người dậy, với sức mạnh toàn thân, sư tung cả tấm thân vào miếng gỗ bên khoang thuyền. Trong suốt cuộc đời, chưa bao giờ sư phải dùng đến sức lực như vậy. Sau sáu bảy lần như vậy, một bên vách khoang thuyền tung ra, tức thì một luồng gió với tốc độ khủng khiếp lùa vào bên trong đẩy sư lui lại vài bước và cơn gió sau kéo tuốt sư xuống biển. Trong cơn hoảng loạn, sư vớ được một miếng ván và cứ như vậy suốt đêm hôm đó, sư nổi trên mặt biển. Sáng hôm sau sư nhìn thấy hòn đảo Tsunakiri không xa. Thủa nhỏ sư thường bơi lội trên biển Kishu nên kinh nghiệm này giúp sư không bị chết đuối.

Gần trưa hôm sau sư Konkobo trôi dạt tới bãi biển đầy san hô của đảo Tsunakiri và cho tới tối một nhà sư trong đoàn tiễn đưa mới phát hiện ra sư đang nằm thoi thóp bên một hòn đá. Các sư trong cả ba thuyền đi tiễn phải ở trên đảo này chờ cơn bão dứt

mới trở về được. Sư Konkobo được săn sóc cẩn thận trong khi mọi người bàn xem phải làm gì trong tình trạng này. Cuối cùng quyết định được đưa ra là một chiếc thuyền khác được đem tới và người ta lại để sư lên thuyền. Vào lúc này sức khỏe của sư đã phần nào khôi phục, nhưng khi sư được đưa lên chiếc thuyền mới, sư thì thào nói là chưa muốn ra đi lúc này. Vài người thấy môi sư mấp má nhưng chẳng hiểu sư muốn nói gì.

Mọi người lui ra xa, im lặng và mặt cúi xuống, chỉ có chú tiểu Seigen nhận ra là thầy mình muốn nói câu gì khác với lời kinh hàng ngày. Chú ghé tai sát miệng thầy, nhưng thật là khó nghe. Chú lấy mảnh giấy và chiếc bút lông ra rồi đặt vào bàn tay thầy mình. Với bàn tay run rẩy, sư Konkobo nghịch ngoạc viết:

*Trong thân bất diệt này  
Hiện thân mười hai thánh  
Hồn hướng về đảo tiên  
Hồn chính là Di Đà Phật..*

Nét chữ thật khó đọc, sau khi nghĩ một chút, sư viết tiếp:

*Người tìm Phật Quan Âm  
Phật ngay tại trong tâm  
Phật chẳng đâu xa  
Đảo chẳng đâu xa ...*

Sư đặt bút xuống, nhắm mắt lại. Chú tiểu Seigen hoảng sợ ghé sát tai vào lồng ngực của thầy, tim nhà sư vẫn đập, cơ thể vẫn nóng. Chú không hiểu là trong khi viết những dòng chữ trên thầy mình còn tỉnh táo không. Những dòng chữ này có phải là tinh thần của thầy đang ở trong tình trạng sáng suốt hay chỉ là do sự uất ức mà phát tiết ra?

Rồi miếng ván rộng được đặt lên nóc khoang thuyền, lần này chiếc ván gỗ được đóng cẩn thận hơn và sau cùng thuyền được kéo ra xa tuốt để cho những đợt sóng đưa xuôi về hướng Nam, nơi có hòn đảo thần tiên.

**S**au chuyến hành hương của sư Konkobo, tục lệ sư trụ trì chùa Hōdaraku ra đi khi tới tuổi sáu mươi một được quên đi. Không có luật lệ nào ấn định cho việc này cả và quan niệm của người ta cũng thay đổi dần. Trong khoảng thời gian hai trăm năm sau, khoảng bảy vị sư nữa ra đi, nhưng những chuyến đi này chỉ thực hiện khi các vị này gần viên tịch và cũng xảy ra vào những thời điểm khác nhau chứ không nhất thiết là vào mùa thu.

Điều đặc biệt cần kể thêm cho các bạn là sau chuyến đi của thánh Konkobo mười ba năm, có một chuyến hành hương khác với một nhà sư còn trẻ, đó là chuyến đi của thánh Seigen vào tháng thứ mười một năm thứ sáu triều đại Tensho, lúc đó sư mới ba mươi tuổi. Thánh Seigen ra đi do ý nguyện được dâng hiến lòng hiếu thảo và thành kính của mình cho cha mẹ. Dĩ nhiên là không ai hiểu được tâm trạng của sư khi đó, một vị sư trẻ tuổi muốn ra đi mong tới được hòn đảo thần tiên Hōdaraku và cũng để chia sẻ nỗi cảm thông với thầy mình là thánh Konkobo.

**\*Trần Hồng Văn.**

**Tác giả:** Inoue Yasushi viết truyện khi còn rất trẻ và liên tục ngay khi mới tốt nghiệp đại học Kyoto vào năm 1936. Ông chuyên viết những truyện về tâm lý con người và được so sánh với tác giả của truyện "**Địa Ngục Môn**". Ông từng đoạt năm giải thưởng lớn về văn chương Nhật Bản, gần đây ông dồn nỗ lực vào môn sử học, và cũng là giáo sư thỉnh giảng tại đại học Hawaii.